

PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA LIÊN MINH CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN, TRÍ THỨC TRONG SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA

VĂN TẠO*

Vấn đề liên minh công nhân, nông dân, trí thức" chính thức được đặt ra từ Đại hội lần thứ VII của Đảng. Đại hội nêu rõ: "*Sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội đòi hỏi mở rộng nền tảng của khối liên minh công nông, từ liên minh công-nông thành liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức...*" (Văn kiện Đại hội VII, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991, tr. 114). Ngày nay để phát huy sức mạnh của Liên minh công nông trí chúng ta có thể nhìn lại lịch sử để khơi nguồn truyền thống do ông cha ta để lại .

Trong lịch sử dân tộc Việt Nam, từ khi người lao động thủ công, rồi người công nhân làm thuê trong các công trường thủ công xuất hiện như: thạch công (thợ đá) đing phu (thợ làm đồ sắt), khoáng phu (thợ khai mỏ thủ công), cô công nhân (người đi làm thuê ăn lương tháng ...) ra đời từ Lý, Trần, Lê trở đi), đã có những mối liên hệ về kinh tế, văn hóa, xã hội giữa nông dân với công nhân thủ công và trí thức, kể cả đại trí thức khoa bảng xuất thân từ nông thôn. Nhiều trí thức khoa bảng đã có mối quan hệ máu thịt với nông dân, khi ra nước ngoài đã đem về nước các nghề thủ công như *thêu, dệt, nhuộm giày da, mỹ nghệ kim hoàn, nghề làm ô dù, võng lọng* và sau này là *nhếp ảnh, thêu ren, dăng ten, công nghệ thực phẩm...* khiến cho nhiều ngành nghề thủ công, mỹ nghệ phát

* GS. Viện Sử học.

triển, lớp thợ thủ công đông đảo ra đời gắn bó với nông dân và trí thức... Mối liên hệ đó khách quan "do cuộc sống" và "vì cuộc sống" đã hình thành, để lại di sản "Đoàn kết, hợp tác trong đấu tranh dựng nước và giữ nước giữa nông dân, công nhân tiểu, thủ công nghiệp và trí thức yêu nước..." cho các thế hệ noi theo. Hiện nay, chúng ta cần đặc biệt quan tâm đến yếu tố này vì nó giúp chúng ta tăng cường tính dân tộc của Liên minh công, nông, trí bên cạnh tính giai cấp vẫn được duy trì và củng cố trong chiến lược liên minh giai cấp của Đảng. Kinh nghiệm cách mạng Việt Nam cho thấy hai yếu tố dân tộc và giai cấp luôn luôn gắn bó mật thiết với nhau trong mọi chiến lược cách mạng; xa rời một yếu tố nào cũng kém thành công.

Trong đấu tranh chống đế quốc phong kiến giành độc lập tự do cho dân tộc, lãnh tụ Nguyễn ái Quốc và các nhà lãnh đạo Đảng nhờ tiếp thu được lý luận Mác - Lênin đã sớm nắm được nguyên lý về liên minh công nông và vận dụng một cách sáng tạo vào cách mạng Việt Nam, đã đến thành công trong cách mạng dân tộc dân chủ. Liên minh công nông là liên minh giữa hai giai cấp chiếm đại đa số trong dân tộc chịu nhiều áp bức bóc lột dưới chế độ thực dân, phong kiến nên có tinh thần yêu nước nồng nàn, có ý chí đấu tranh kiên cường bất khuất cho độc lập tự do nên đóng vai trò là "nền tảng của nhà nước dân chủ nhân dân chuyên chính" (Nhà nước của 4 giai cấp công, nông, tiểu tư sản, tư sản dân tộc, chuyên chính với hai kẻ thù đế quốc, phong kiến).

Trên cơ sở nguyên lý của chủ nghĩa Mác- Lênin về "Liên minh công nông" Đảng đã xây dựng nên khối đoàn kết rộng rãi giữa các giai cấp tầng lớp yêu nước, trong đó có "đoàn kết với trí thức, thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất, lấy liên minh công nông làm cơ sở, do Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo". Đường lối cách mạng đó đã đem lại thành công to lớn, như: **a.** Thời kỳ Cách mạng tháng Tám: đoàn kết với trí thức yêu nước, phân hóa trí thức thân Nhật với trí thức thân Pháp, tranh thủ trí thức thân Pháp Đờ Gôn chống Nhật; **b.** Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, đoàn kết với các thân sĩ yêu nước và nhân sĩ dân chủ; **c.** Thời kỳ chống Mỹ thì đoàn kết với trí thức yêu hoà bình, dân chủ thành lập Liên minh dân tộc dân chủ vì hòa bình chống Mỹ nguy... Những sáng tạo đó biểu hiện những Đổi mới tư duy về Liên minh công, nông trong thời kỳ cách

mạng dân tộc dân chủ 1930 - 1975 để lại những bài học lịch sử quý báu cho hiện nay.

Kế thừa di sản lịch sử thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ, chúng ta đã phát huy vai trò Liên minh công, nông trong bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội đạt được nhiều thành quả nhất là từ khi tiến hành công cuộc Đổi mới từ Đại hội VI của Đảng. Đại hội nêu rõ: "Đảng phải đổi mới nhiều mặt: đổi mới tư duy, trước hết là *tư duy kinh tế*...". Các Hội nghị Trung ương (TU) khóa VI tiếp tục triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội. Hội nghị TU lần thứ hai (tháng 4 - 1987) bàn về những vấn đề cấp bách về *lưu thông phân phối*". Hội nghị TU lần thứ 6 (tháng 3 - 1989) quyết định rõ 12 chủ trương, chính sách lớn, trong đó nhấn mạnh đến những vấn đề quan trọng hàng đầu là điều chỉnh cơ chế kinh tế, tập trung thực hiện các mục tiêu của ba chương trình kinh tế, thực hiện nhất quán chính sách cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, giải phóng mọi năng lực sản xuất, đổi mới cơ chế quản lý, chuyển mạnh sang hạch toán kinh doanh, nhấn mạnh yếu tố thị trường, coi thị trường vừa là một căn cứ, vừa là một đối tượng của kế hoạch hóa. Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị (còn gọi là Khoán 10) năm 1988, khoán đến hộ gia đình cũng đưa sản xuất nông nghiệp phát triển. Thành quả cụ thể, như chúng ta đã biết: Lạm phát bị đẩy lùi từ 3 con số xuống còn 2 con số, sản xuất nông nghiệp phát triển, từ chỗ phải nhập khẩu gạo (năm 1988 còn nhập 45 vạn tấn) thì từ năm 1989 trở đi chúng ta đã có gạo xuất khẩu... Đây là sự tháo gỡ quan trọng các khó khăn vướng mắc do thời kỳ khủng hoảng kinh tế - xã hội (1978 - 1985) để lại, đồng thời cũng là tháo gỡ khó khăn trong yêu cầu củng cố và phát triển khối liên minh công nông.

Nhờ thắng lợi do Đại hội VI đem lại mà văn hóa, khoa học phát triển, đội ngũ trí thức tăng lên và được trọng dụng hơn. Như trong quá trình tìm đường thoát ra khỏi khủng hoảng, Trung ương Đảng đã coi trọng sử dụng trí thức khoa học xã hội, khiến cho phần đóng góp của khoa học xã hội vào Đại hội VI của Đảng thật là đáng kể. Từ đó trở đi, nếu trước đó khoa học xã hội chỉ nhằm để thuyết minh các nghị quyết của Đảng thì từ nay các chương trình khoa học xã hội đã góp phần tích cực vào việc xây dựng các Nghị quyết của Đảng, xây dựng Cương lĩnh, Chiến lược của Đảng và Nhà nước. Khoa học tự nhiên - kỹ thuật

cũng được trọng dụng, đội ngũ khoa học kỹ thuật tăng lên đã đóng góp được nhiều vào công cuộc Đổi mới.

Đó là một trong những nguyên nhân làm chuyển biến nhận thức của Đảng, đưa đến sự ra đời Liên minh công, nông, trí trong Đại hội VII. Báo cáo chính trị của Đại hội VII của Đảng do Ban Chấp hành TƯ khóa VI cùng toàn Đảng xây dựng từ những kinh nghiệm của 5 năm Đổi mới đầu tiên, đã có những quyết định mới quan trọng. Một là Đại hội nhất trí về: "*Đảng lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động*". Hai là nâng Liên minh công, nông lên thành liên minh công, nông, trí.

Thành công của công cuộc Đổi mới từ Đại Hội VI đưa kinh tế xã hội tăng trưởng ngày một cao, văn hóa, khoa học ngày càng phát triển. Quá trình "Công nông trí thức hóa" và "Trí thức công nhân hóa" diễn ra nhanh chóng. Nhiều gia đình công nhân, nông dân, trí thức có con cháu trở thành trí thức. Từ tiểu trí thức, tốt nghiệp cấp III phổ thông (xưa là tú tài) đến trung trí thức (đại học, cao đẳng - cử nhân, kỹ sư) đến trí thức cao cấp (tiến sĩ, giáo sư). Các nhà văn, nhà báo, nhà giáo, nhà thơ, các doanh nhân làm ăn khá giả ngày càng nhiều, có khi bằng cấp không cao nhưng trí tuệ lại rộng, hàm lượng trí thức chứa trong sản phẩm lại cao... Tất cả đã khiến cho đội ngũ lao động trí óc lớn lên nhanh chóng.

Lớp công nhân hiện đại làm việc trong các doanh nghiệp quốc doanh, liên doanh, tư doanh, hợp tác xã... đều được nâng cao trình độ trí thức và tay nghề. Không chỉ trí thức, công nhân xuất thân từ nông thôn, mà ngay cả nông dân được trí thức hóa trong sản xuất, kinh doanh, nhất là lớp chủ trang trại làm ăn khá giả, cũng mang trong mình cái chất mới của thời đại - chất nông công trí kết hợp của thế kỷ XXI.

Như vậy, thuận lợi chưa từng có là công, nông, trí đan xen lẫn nhau, thâm nhập vào nhau, chuyển hóa, thúc đẩy lẫn nhau cùng phát triển. Ngoài quan hệ với nhau có tính chất máu thịt còn có quan hệ về kinh tế, văn hóa, xã hội... khiến sức mạnh được nhân lên gấp bội. Những mâu thuẫn gay gắt về giai cấp như giữa tư sản và vô sản thường xảy ra trong xã hội tư bản chủ nghĩa đã không bộc lộ gay gắt ở đây (nhờ có Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước điều chỉnh trong quan hệ phân phối sản phẩm lao động). Đến cả sự cách biệt về mức độ

hưởng thụ, độ chênh lệch giữa giàu và nghèo cũng được từng bước giảm dần nhờ các chủ trương xóa đói giảm nghèo, tương trợ, hợp tác...

Bước đầu đã có những hình thức tổ chức để phát huy sức mạnh của Liên minh công, nông, trí như Tổ chức liên kết 4 nhà: Nhà nước, Nhà nông, Nhà khoa học, Nhà doanh nghiệp trong phát triển nông nghiệp, nông thôn (NĐ, 7-10-2003); Liên kết giữa Mặt trận Tổ quốc và các ngành văn hóa thông tin trong xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa ở nông thôn, đô thị; Liên kết giữa ngành Công nghệ thông tin với các địa phương, các trường học các cơ quan... nối mạng internet về nông thôn; Liên kết giữa ngành Bưu chính viễn thông với các địa phương phát triển hệ thống các Nhà bưu điện văn hóa xã, mà đến nay đã có hàng vạn đơn vị đi vào vận hành có hiệu quả...

Vấn đề đặt ra hiện nay là làm thế nào để Liên minh công, nông, trí phát huy mạnh mẽ được tác dụng của mình trên mọi lĩnh vực của cuộc sống? Có thể xuất phát từ những vấn đề do thực tiễn đặt ra mà xây dựng các tổ chức. Cụ thể như:

- Làm thế nào để có thật nhiều cánh đồng cho trên 50 triệu đồng/ha sản phẩm năm? có thật nhiều nông hộ có doanh thu trên 50 triệu đồng/năm?

- Làm thế nào để nông sản biến thành sản phẩm công nghiệp không phải xuất thô với giá rẻ mạt?

- Làm thế nào để lao động dôi dư ở nông thôn có được việc làm, hạn chế được nạn thất nghiệp?

- Làm thế nào để các khu công nghiệp mới triển khai xây dựng hay các trục giao thông cần mở rộng lại được nông dân tích cực góp phần nhanh chóng giải phóng mặt bằng?

- Làm thế nào để hạn chế và ngăn chặn được nạn tệ nạn xã hội?

- Làm thế nào để nhanh chóng xóa được đói, giảm được nghèo?

- Làm thế nào để hạn chế được nạn tham nhũng hiện đang là quốc nạn?...

Tất cả đều cần đến bàn tay của Liên minh công, nông, trí nếu chúng ta biết tổ chức và phát huy sức mạnh của liên minh.

Ngoài 4 hình thức tổ chức đã đạt được hiệu quả bước đầu kể trên như Liên kết 4 nhà... mà chúng ta đã thấy, còn cần phát huy mạnh mẽ hơn nữa tác dụng của Liên minh công, nông, trí trong việc xây dựng các khu đô thị mới, các khu

công nghiệp mới, trong thực hiện cải cách giáo dục, cải cách hành chính, phát huy dân chủ ở cơ sở, trong phát triển thể dục thể thao, trong việc làm lành mạnh hóa các sinh hoạt văn hóa, văn nghệ; trong hoạt động của các hội như Hội khuyến học, Hội Cựu chiến binh, Hội người cao tuổi, Hội đồng hương và nhiều tổ chức khác nữa...

Cao hơn hết là liên kết trong phát triển công nghệ thông tin mà cho đến nay chúng ta đã tiến lên một bước đáng kể - chúng ta được thế giới thừa nhận là một nước có tiềm năng phát triển về công nghệ Thông tin ở Đông Nam á. Chúng ta tiến tới xây dựng ngành thương mại điện tử, xây dựng chính phủ điện tử... nhằm đưa Liên minh công, nông, trí đạt hiệu quả cao tương tự như của Liên minh công, nông trong thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ.

Cả tính giai cấp và tính dân tộc của liên minh đều cần được phát huy và truyền thống liên kết nông dân trí thức với công nhân thủ công từ ông cha xa để lại vẫn đang còn có nhiều ý nghĩa. Nếu biết tổ chức và phát huy tác dụng thì Liên minh công, nông, trí sẽ là chiếc chìa khóa vàng mà dân tộc và cách mạng đã tạo ra cho chúng ta để phát triển đất nước(**).

Chú thích

** Bài đã đăng trên *Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử*, số 10/2005.